

THÔNG BÁO

Về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và quy tắc quy đổi điểm tương đương giữa các phương thức xét tuyển trình độ Đại học năm 2025

Hội đồng tuyển sinh Đại học năm 2025 thông báo về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào và quy tắc quy đổi điểm tương đương giữa các phương thức xét tuyển, cụ thể như sau:

1. Tổ hợp xét tuyển các ngành đào tạo

STT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Chênh lệch xét tuyển giữa các tổ hợp
1	Y học cổ truyền	7720115	Khối A; Khối B; Khối D = D01; D07; D08; D09; D10.	0
2	Thú y	7640101	Khối A = A00, A01, A02, A03, A04, A05, A06, A10, A11, A18; tất cả các tổ hợp của Khối B; Khối C = C01, C02, C05, C06, C08, C12, C13, C18; khối D = D01, D07, D08, D11, D12, D13	0
3	Ngôn ngữ Anh	7220201	Khối D; Khối A = A01; Khối B = B08; Khối C = C00;	0
4	Kế toán	7340301	Khối A; Khối B; Khối C = C01; C02; C03; C04; C14; C15; Khối D = D01; D07; D08; D09; D10	0
5	Quản trị kinh doanh	7340101		
6	Tài chính – Ngân hàng	7340201		
7	Công nghệ thông tin	7480201	Khối A; Khối B; Khối C = C01; C02; C03; C04; C05; C06; C07; C09; C14; C15; C16; Khối D = D01; D07; D08; D09; D10; D11	0
8	Kỹ thuật xây dựng	7580201	Khối A; Khối B; Khối C = C01; C02; C03; C04; C05; Khối D = D01; D07; D08; D09; D10; D11	0
9	Kỹ thuật công trình giao thông	7580205	Khối A; Khối B; Khối C = C01; C02; C03; C04; Khối D = D01; D07; D08; D09; D10; D11	0

STT	Ngành đào tạo	Mã ngành	Tổ hợp xét tuyển	Chênh lệch xét tuyển giữa các tổ hợp
10	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử	7510301	Khối A; Khối B; Khối C = C01; C02; C03; C04; C05; C06; C07; C14; C15; C16; Khối D = D01; D07; D08; D09; D10; D11	0

2. Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào

TT	Ngành	Mã ngành	Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (đã bao gồm điểm điểm ưu tiên)	
			Học bạ lớp 12 (Theo thang điểm 30)	Điểm thi THPT (Theo thang điểm 30)
1	Y học cổ truyền	7720115	Học lực lớp 12 loại giỏi	- Điểm xét tốt nghiệp: 8,0 - Điểm thi theo tổ hợp: 19,0
2	Thú y	7640101	15,0	12,0
3	Ngôn ngữ Anh	7220201	15,0	12,0
4	Kế toán	7340301	15,0	12,0
5	Quản trị kinh doanh	7340101	15,0	12,0
6	Tài chính – Ngân hàng	7340201	15,0	12,0
7	Công nghệ thông tin	7480201	15,0	12,0
8	Kỹ thuật xây dựng	7580201	15,0	12,0
9	Kỹ thuật công trình giao thông	7580205	15,0	12,0
10	Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử	7510301	15,0	12,0

3. Bảng quy đổi điểm tương đương mức điểm chuẩn giữa các phương thức xét tuyển

TT	Khoảng	Điểm học bạ lớp 12	Điểm thi tốt nghiệp THPT
1	Khoảng 1	$15,00 < x \leq 18,00$	$12,00 < y \leq 15,80$
2	Khoảng 2	$18,00 < x \leq 21,00$	$15,80 < y \leq 18,80$
3	Khoảng 3	$21,00 < x \leq 24,00$	$18,80 < y \leq 21,80$
4	Khoảng 4	$24,00 < x \leq 27,00$	$21,80 < y \leq 24,80$
5	Khoảng 5	$27,00 < x \leq 30,00$	$24,80 < y \leq 30,00$

Điểm trúng tuyển quy đổi các phương thức khác tương đương với điểm thi tốt nghiệp trong từng khoảng được tính theo công thức nội suy:

$$y = c + \frac{(x - a)}{(b - a)} x(d - c)$$

TT	Khoảng	Điểm các phương thức khác (x) $a_i < x \leq b_i$	Điểm thi tốt nghiệp THPT (y) $c_i < y \leq d_i$	Ghi chú
1	Khoảng 1	$a_1 < x \leq b_1$	$c_1 < y \leq d_1$	
2	Khoảng 2	$a_2 < x \leq b_2$	$c_2 < y \leq d_2$	
3	Khoảng 3	$a_3 < x \leq b_3$	$c_3 < y \leq d_3$	
4	Khoảng 4	$a_4 < x \leq b_4$	$c_4 < y \leq d_4$	
5	Khoảng 5	$a_5 < x \leq b_5$	$c_5 < y \leq d_5$	

Trong đó:

- y là điểm của phương thức gốc (phương thức điểm thi tốt nghiệp THPT)
- x là điểm của phương thức cần quy đổi
- a là điểm bắt đầu của khoảng điểm phương thức cần quy đổi
- b là điểm kết thúc của khoảng điểm phương thức cần quy đổi
- c là điểm bắt đầu của khoảng điểm tương ứng phương thức gốc
- d là điểm kết thúc của khoảng điểm tương ứng phương thức gốc

Ví dụ:

Thí sinh có tổng điểm theo tổ hợp D07 ghi trong học bạ cả năm lớp 12 là 26,1. Do $x = 26,1$ trong khoảng $24,00 < x \leq 27,00$, thuộc khoảng 4 nên $a = 24,00$; $b = 27,00$; $c = 21,80$ và $d = 24,80$. Áp dụng công thức nội suy tuyến tính, điểm quy đổi sẽ là

$$y = c + \frac{(x - a)}{(b - a)} x(d - c) = 21,8 + \frac{(26,1 - 24)}{(27 - 24)} x(24,8 - 21,8) = 23,9$$

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Các đơn vị;
- Ban biên tập - Website;
- Lưu: VT, BPTS.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐẠI HỌC
HIỆU TRƯỞNG**



TS. Nguyễn Gia Tín



ART 10 - 10/10/10